

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYỀN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/DSST - HNGĐ.

Ngày: 20/5/ 2020.

V/v: “*Xin ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYỀN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Thanh

2. Ông Hoàng Quý Hai

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình: Ông Phan Quang Phú – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 107/2019/TLST - HNGĐ ngày 04/12/2019 về việc “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐST- DS ngày 04/5/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị H, sinh năm: 1994.

Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã L, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Hiện tạm trú tại: Tiểu khu V, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

Bị đơn: Anh Võ Xuân Hùng, sinh năm: 1980.

Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã L, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Hiện tạm trú tại: Ấp L, phường X, thị xã M, Bà Rịa Vũng Tàu (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 31/10/2019 và bản tự khai ngày 07/01/2020 chị Mai Thị H trình bày: Tôi (Mai Thị H) và anh Võ Xuân H tìm hiểu để đi đến kết hôn với nhau do hai bên hoàn toàn tự nguyện không có ai ép buộc, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện H, tỉnh Quảng Bình vào ngày 11/4/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung cùng bố mẹ anh Hùng tại thôn L, xã L, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau một thời gian chung

sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do anh H thường xuyên cờ bạc dẫn đến nợ nần phải cầm cố xe cộ, bán hết nhà cửa khiến chị H cùng con phải thuê nhà ở, đến đầu năm 2018 thì anh H đi làm ăn xa cũng không gửi tiền về nuôi con và không có trách nhiệm với gia đình không những vậy anh H còn hay gọi điện thoại về chửi mắng chị Hoa. Hiện nay anh H đang đi làm ăn ở Ấp Phước Lập, phường X, thị xã M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu còn chị H đang ở nhà trọ tại tiểu khu V, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Hiện tại xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa, mâu thuẫn không thể khắc phục được nên chị Mai Thị H làm đơn xin ly hôn anh Võ Xuân H.

Về con chung của vợ chồng: Chị Mai Thị H khai vợ chồng có một đứa con chung tên là Võ Bảo Y, sinh ngày: 05/12/2014 hiện đang sống cùng chị Hoa. Sau khi ly hôn chị H có nguyện vọng xin được nuôi con Võ Bảo Y và yêu cầu anh Võ Xuân H cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đ.

Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Mai Thị H khai vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí chị Mai Thị H đã nộp số tiền 300.000đồng nay xin chịu toàn bộ.

Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã thụ lý vụ án theo yêu cầu của chị Mai Thị H và triệu tập hai bên đương sự đến tại trụ sở Tòa án huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình để giải quyết nhiều lần, nhưng theo thông tin của chị Mai Thị H cung cấp thì hiện tại anh Võ Xuân H đang đi làm ăn ở Ấp L, phường X, thị xã M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên việc triệu tập và thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải chỉ có mặt chị Mai Thị H còn anh Võ Xuân H vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Ngày 09/01/2020 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã tiến hành ủy thác thu thập chứng cứ cho Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nơi anh Võ Xuân H đang tạm trú và Tòa án nhân dân thị xã M đã tiến hành lấy lời khai của anh Võ Xuân H, anh Hùng trình bày: Tôi (Võ Xuân H) và chị Mai Thị H kết hôn vào tháng 4 năm 2013 có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và có một đứa con. Cách đây khoảng 3 năm thì anh H đưa vợ con vào phường X, thị xã M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để lập nghiệp và sinh sống nhưng chị H không đồng ý và đã bỏ về quê cho đến nay. Hiện tại chị Mai Thị H làm đơn xin ly hôn thì anh Võ Xuân H đồng ý.

Về con chung: Anh Võ Xuân H khai vợ chồng có một đứa con chung tên là Võ Bảo Y, sinh ngày: 05/12/2014. Anh Võ Xuân H đồng ý sau khi ly hôn sẽ giao con cho chị Mai Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Anh Võ Xuân H khai vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì điều kiện công việc anh Võ Xuân H đã làm đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Mai Thị H xin ly hôn anh Võ Xuân H đều có hộ khẩu thường trú tại thôn L, xã L, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Quá trình giải quyết chị Mai Thị H có mặt còn anh Võ Xuân H vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã ủy thác thu thập chứng cứ lấy lời khai của anh Võ Xuân H theo quy định của pháp luật. Anh Võ Xuân H có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do công việc làm ăn không thể về được Hội đồng xét xử xét thấy Đơn xin xét xử vắng mặt của anh Võ Xuân H đúng với quy định của pháp luật nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Võ Xuân H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị H và anh Võ Xuân H tìm hiểu để đi đến kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, nhưng do trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn nên vợ chồng sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng không thể khắc phục được, tình trạng hôn nhân không đạt được nên Chị Mai Thị H và anh Võ Xuân H hai bên đều tự nguyện xin được ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng của cả hai bên là hoàn toàn phù hợp, nhưng do anh Võ Xuân H có đơn xin xét xử vắng mặt không có mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình để công nhận sự tự nguyện thỏa thuận xin được ly hôn mà phải áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xét xử chị Mai Thị H được ly hôn anh Võ Xuân H.

[3] Về con chung của vợ chồng: Chị Mai Thị H và anh Võ Xuân H đều thừa nhận vợ chồng có một đứa con chung tên là Võ Bảo Y, sinh ngày: 05/12/2014 hiện đang sống cùng chị H. Chị H có nguyện vọng xin được nuôi con và anh H cũng nhất trí giao cho chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con đến lúc con khôn lớn, trưởng thành. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng của chị H và anh H là hoàn toàn chính đáng nên cần áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Võ Bảo Y, sinh ngày 05/12/2014 cho chị Mai Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng chị Mai Thị H yêu cầu anh Võ Xuân H phải đóng góp tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đồng và anh H cũng nhất trí đóng góp tiền nuôi con. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng của chị H là chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật người không trực tiếp nuôi con phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp một khoản tiền để hỗ trợ cho người trực tiếp nuôi con thể hiện trách nhiệm của cha mẹ sau khi ly hôn, anh H cũng đồng ý cấp dưỡng nuôi con nhưng không đề ra mức cấp dưỡng cụ thể. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng của chị H yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ là phù hợp vì anh H hiện nay không có việc làm ổn định. Vì vậy cần áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 luật hôn nhân và gia đình để buộc anh Võ Xuân H phải có trách nhiệm và nghĩa

vụ đóng góp tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng). Thời gian tính từ tháng 06/2020 cho đến lúc con đủ 18 tuổi.

Chị Mai Thị H không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với anh Võ Xuân H, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con anh H có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con .

[4] Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Mai Thị H và anh Võ Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về công nợ chung của vợ chồng: Chị Mai Thị H và anh Võ Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Mai Thị H đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0003830 ngày 04/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Võ Xuân H phải chịu 300.000đồng.

[7] Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa phát biểu tại phiên tòa đối với Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng và đủ thành phần theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết chị Mai Thị H đều có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án còn anh Võ Xuân H vắng mặt, Tòa án đã tiến hành ủy thác cho Tòa án nhân dân thị xã M thu thập đầy đủ chứng cứ theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay chị Mai Thị H có mặt còn anh Võ Xuân H có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Võ Xuân H. Về quan hệ hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử xử theo hướng áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xử chị Mai Thị H được ly hôn anh Võ Xuân H. Về con chung đề nghị áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Võ Bảo Y, sinh ngày 05/12/2014 cho chị Mai Thị H chăm sóc và nuôi dưỡng và áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình để buộc anh Võ Xuân H phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng). Tài sản chung và công nợ không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Án phí dân sự sơ thẩm chị Mai Thị H đã nộp số tiền 300.000đ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay phải chịu toàn bộ, án phí cấp dưỡng nuôi con anh Võ Xuân H phải chịu 300.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Mai Thị Hoa đối với anh Võ Xuân H.

Áp dụng khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Võ Xuân H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử: chị Mai Thị H được ly hôn anh Võ Xuân H.

2. Về con chung của vợ chồng: Áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình: Giao con giao con Võ Bảo Y, sinh ngày 05/12/2014 cho chị Mai Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn trưởng thành.

3. Áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 luật hôn nhân và gia đình buộc anh Võ Xuân H phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến lúc con đủ 18 tuổi. Thời gian tính từ tháng 6/2020. Chị Mai Thị H không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với anh Võ Xuân H, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con anh Võ Xuân H có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4. Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Mai Thị H và anh Võ Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về công nợ chung của vợ chồng: Chị Mai Thị H và anh Võ Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

6. Về án phí ly hôn: Chị Mai Thị H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền mà chị Mai Thị H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ theo biên lai số: 0003830 ngày 04/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Chị Mai Thị H đã nộp đủ án phí.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Võ Xuân H phải chịu 300.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm (20/5/2020) , bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã L, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- Lưu Hồ sơ - Án văn.

Đã Ký

Trần Thanh Dân